

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 19 - 3 - 2021

V/v xin ly hôn giữa chị Cao Thị TH và
anh Cao Văn H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Biền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều.

2. Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị TH, sinh năm 1992; Địa chỉ: Đội 6, Nam Hải, xã Nghĩa Hải, huyện N, tỉnh Nam Định.

* *Bị đơn:* Anh Cao Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Đội 6, Nam Hải, xã Nghĩa Hải, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà có mặt chị TH, vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 13 tháng 10 năm 2020 cũng như lời khai của chị TH tại các buổi làm việc và tại phiên toà thể hiện: Chị và anh H đăng ký kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 29/10/2013 tại Ủy ban nhân dân xã

Nghĩa Hải, huyện N. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng nhau đi làm ăn kinh tế ở miền nam rồi về thành phố Hà Nội. Trong khoảng thời gian đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến hay cãi chửi nhau. Sau đó chị TH bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Sau đó hai bên hoà giải, vợ chồng về ở với nhau được vài tháng. Từ đó hai vợ chồng thường xuyên đi làm ăn xa, mỗi người mỗi nơi, rất ít gặp nhau. Đến khi chị TH mang bầu cháu thứ hai, thì anh H đi làm ăn xa không về. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng đi làm ít gặp nhau và anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, hai con từ khi sinh ra đều do chị TH nuôi dưỡng. Từ tháng 06/2018, hai vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không liên lạc gì với nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị TH xin ly hôn anh H.

Về con chung: Chị TH xác định vợ chồng có hai con chung là Cao Thị Kiều Oanh, sinh ngày 17/8/2016 và Cao Quốc Việt, sinh ngày 19/4/2019. Hiện cháu Oanh và Việt đang do chị TH nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị TH xin trực tiếp nuôi cả hai cháu Cao Thị Kiều Oanh và Cao Quốc Việt và không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị TH và anh H không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị TH xin chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay anh Cao Văn H vắng mặt, không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Toà án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hải, huyện N và lấy lời khai của ông Cao Văn Hán là bố đẻ của anh H, thể hiện: Anh H và chị TH đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Nghĩa Hải, huyện N. Hiện anh H đi làm ăn tự do nay chỗ này, mai chỗ khác, gia đình, địa phương không biết địa chỉ cụ thể của anh H. Chị TH và anh H đăng ký kết hôn ngày 29/10/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hải. Trong quá trình chung sống anh H, chị TH có nhiều mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn, địa phương, gia đình không nắm bắt cụ thể. Hiện anh H và chị TH đã sống ly thân nhau từ lâu. Anh H và chị TH có hai con chung như chị TH đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn khởi kiện của chị TH, xử ly hôn giữa chị TH và

anh H; xử giao hai con chung cho chị TH tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung; áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14, đề nghị Toà án tuyên án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Toà án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định của pháp luật. Đương sự không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất không có lý do, nay Toà án tiến hành mở phiên toà xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị TH và anh H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 29/10/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hải, huyện N là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị TH và anh H có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng thường xuyên đi làm xa không gặp nhau, anh H không quan tâm gia đình. Từ đầu tháng 06/2018, chị TH, anh H đã sống ly thân, không liên lạc gì cho đến nay. Như vậy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chị TH đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh H là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị TH.

[3] Về con chung: Anh H và chị TH có hai con chung là Cao Thị Kiều Oanh, sinh ngày 17/8/2016 và Cao Quốc Việt, sinh ngày 19/4/2019. Chị TH có nguyện vọng xin được nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, tháng 06/2018, khi các cháu còn nhỏ, vợ chồng chị TH sống ly thân, hai cháu Cao Thị Kiều Oanh và Cao Quốc Việt đều do chị TH trực tiếp nuôi dưỡng từ khi các cháu được sinh ra cho đến nay. Ngoài ra, anh H đi làm ăn tự do, thường xuyên không ở nhà, nơi ở không ổn định. Do vậy việc giao hai cháu Cao Thị Kiều Oanh và Cao Quốc Việt cho chị TH trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo sự phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần cho hai cháu.

[4] Về tài sản chung: Chị TH không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị TH phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 6; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Cao Thị TH và anh Cao Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Cao Thị TH trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Cao Thị Kiều Oanh, sinh ngày 17/8/2016 và Cao Quốc Việt, sinh ngày 19/4/2019; anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị TH.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị TH phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị TH đã nộp theo biên lai số AA/2019/0001773 ngày 14/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị TH đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt chị TH; vắng mặt anh H. Chị TH có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện N: 02 bản
- THADS huyện N: 01 bản
- UBND xã Nghĩa Hải: 01 bản
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Bùi Văn Biền

